

Số: /KH-SNN&PTNT

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Phát động phong trào trồng cây xanh phòng, chống sạt lở bờ sông, kênh,  
rạch thích ứng với Biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh**

**Vĩnh Long giai đoạn 2024 – 2030**

Trong những năm qua, tác động của BĐKH đã ảnh hưởng rộng khắp đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội: Nhiệt độ không khí tăng, tình trạng xâm nhập mặn, các hiện tượng khí hậu cực đoan như mưa to, bão lớn, lũ lụt, sạt lở đất, nắng hạn kéo dài,... tiếp tục gia tăng cả về cường độ và tần suất, ảnh hưởng đến các mặt trong đời sống của con người, môi trường và các hệ sinh thái.

Vĩnh Long có hệ thống sông ngòi, kinh rạch chằng chịt với 5.000 tuyến bờ sông dài gần 5.600 km, việc sạt lở bờ sông thường xuyên diễn ra gây tổn thất lớn đến sự phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng và nhà cửa, đời sống người dân ở ven sông, kênh, rạch. Đặc biệt trong những năm gần đây xuất hiện rất nhiều hiện tượng sạt lở không những ở sông lớn mà còn xảy ra ở nội đồng. Những năm trước thường ghi nhận sạt lở nhiều trên các sông chính, thời gian gần đây thì vùng nội đồng xảy ra nhiều hơn. Tuy ít gây thiệt hại về nhân mạng nhưng loại thiên tai này đã tàn phá nhiều đất đai, công trình, nhà cửa ven sông. Năm 2023, toàn tỉnh đã xảy ra 152 tuyến/điểm sạt lở trong nội đồng và sông chính (tăng 27 điểm/vị trí so với năm 2022), làm mất 4.725 m bờ sông, kênh, rạch cùng với các công trình đường giao thông nông thôn, đê bao...trên đó, ảnh hưởng trực tiếp đến 112 hộ dân, ước thiệt hại về công trình là 11.393,04 triệu đồng.

Về nguyên nhân gây ra, ngoài yếu tố tác động do tự nhiên (như dòng chảy, BĐKH), gần đây tác động của con người cũng rất đáng kể làm gia tăng xói lở, hạ thấp lòng dẫn, thu hẹp mặt cắt ứ đọng...

Từ nhiều năm qua, ngành chức năng của tỉnh luôn duy trì thực hiện hai giải pháp phòng, chống sạt lở là phi công trình và công trình. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí có hạn nên bên cạnh giải pháp công trình thì giải pháp phi công trình được cho là một trong những giải pháp phòng chống sạt lở có hiệu quả. Những giải pháp phi công trình như: Thông tin truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về tác hại và các giải pháp phòng, tránh, xử lý sạt lở bờ sông, kinh, rạch; theo dõi diễn biến sạt lở; tổ chức cắm biển cảnh báo các khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở cao để có các biện pháp thích hợp phòng tránh hoặc giảm thiệt hại, nhằm bố trí hợp lý các điểm dân cư, các công trình

dân sinh, kinh tế; di dời dân ra khỏi khu vực đang xảy ra sạt lở; sử dụng cây cỏ và các vật liệu tại chỗ để chắn sóng, chống xói lở bờ...

Nhằm thích ứng với BĐKH và góp phần triển khai giải pháp phi công trình phòng, chống sạt lở, Sở Nông nghiệp & PTNT xây dựng Kế hoạch phát động trồng cây xanh phòng, chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch thích ứng với BĐKH trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2024 – 2030, cụ thể như sau:

## **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/06/2013 của Ban chấp hành Trung ương khoá XI về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-TTg, ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/04/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện “Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Công điện số 607/CĐ-TTg, ngày 01/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động phòng, chống sạt lở đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân trước và trong mùa mưa lũ;

Căn cứ Công điện số 3682/CĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc chủ động các giải pháp phòng, chống sạt lở bờ sông, ngập úng đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân trước, trong mùa mưa lũ;

Căn cứ Quyết định số 1205/QĐ-BNN-TCLN ngày 08/4/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành kỹ thuật trồng rừng các loài cây ngập mặn: (Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù, Bần);

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc “Trồng 500.000 cây xanh phân tán tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2021-2025”.

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **2.1. Mục đích**

- Tăng cường ổn định bờ sông, bảo vệ các công trình, cơ sở hạ tầng góp phần hạn chế tình trạng sạt lở bờ bao, kênh, tạo cảnh quan môi trường xanh thích ứng với BĐKH, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp chính quyền và cộng đồng đối với việc trồng cây xanh; phát huy vai trò của cây xanh đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của BĐKH;

- Hỗ trợ và bảo vệ sản xuất nông nghiệp; hạn chế xói mòn, sạt lở làm mất đất, giảm tối đa thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, góp phần giảm nhẹ thiên tai, điều hòa khí hậu, ổn định môi trường, cân bằng hệ sinh thái, hạn chế ô nhiễm môi trường, cải tạo đất; bảo vệ các công trình cơ sở hạ tầng như: giao thông, thủy lợi, cụm dân cư, đê bao chống lũ phòng hộ cho sản xuất nông nghiệp và tạo ổn định cho người dân sinh sống.

### **2.2. Yêu cầu**

- Phát động trồng cây chống sạt lở trên các tuyến bờ sông, kênh, rạch có chỉ tiêu cụ thể đến từng huyện, thị xã, thành phố làm cơ sở để tổ chức thực hiện, việc thực hiện yêu cầu phải thiết thực, hiệu quả, không phô trương, hình thức; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức và nhân dân tham gia trồng;

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp chính quyền và cộng đồng đối với việc trồng cây xanh; phát huy vai trò của cây xanh đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, chung tay bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của BĐKH;

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào trồng cây thích ứng với BĐKH, phòng chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch; đồng thời nhân rộng các mô hình xã hội hoá về phát triển cây xanh đạt hiệu quả trong các năm tiếp theo.

## **III. NỘI DUNG**

Tổ chức Kế hoạch Phát động phong trào trồng cây xanh phòng, chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch thích ứng với BĐKH trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2024 - 2030. Trong đó, phân kỳ thực hiện phần đầu đến năm 2030, có từ 50% trở lên các tuyến bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở được phát động, trồng cây phòng, chống sạt, lở.

### **3.1. Địa điểm trồng cây**

Tùy theo địa hình, địa chất và tốc độ sạt lở của bờ sông nơi có nguy cơ sạt lở mà có thể lựa chọn cây trồng phù hợp.

Đọc theo các tuyến bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở nhưng phải có tiềm năng để trồng các loại cây phòng, chống như cây bần... trong đó, ưu tiên phát động trồng và quản lý cho cây bần phát triển dọc theo các tuyến bờ sông, kênh, rạch,... tại các địa phương trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

### 3.2. Loại cây trồng

Lựa chọn loại cây phù hợp theo Thông tư 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ NN&PTNT quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính và danh mục các loài cây chủ yếu trồng theo các vùng sinh thái lâm nghiệp tại Quyết định số 4961/QĐ-BNN-TCLN ngày 17/11/2014. Việc lựa chọn loài cây trồng cần xem xét đảm bảo tính phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái của từng địa phương, từng khu vực.

Cụ thể, cây trồng chủ lực là cây Bần. Ngoài ra có thể kết hợp trồng các loại cây, loại cỏ, cây thủy sinh có sức kháng sạt lở tốt như: cây trầm, cây tra nhót, lục bình, cỏ nga, lau sậy,...

### 3.3. Kỹ thuật trồng, chăm sóc

Thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật trồng cây Bần tại Quyết định số 1205/QĐ-BNN-TCLN ngày 08/4/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng các loài cây: Trang, Sú, Mắm đen, Vẹt dù, Bần.

#### 3.3.1. Điều kiện gây trồng

Bần được chia làm ba nhóm: Điều kiện thuận lợi (nhóm I), điều kiện trung bình (nhóm II), điều kiện khó khăn (nhóm III). Chi tiết của các điều kiện gây trồng được thể hiện ở bảng sau:

Điều kiện thuận lợi (nhóm I)	Điều kiện trung bình (nhóm II)	Điều kiện khó khăn (nhóm III)
Thế nền: Đất bùn mềm hoặc bùn chặt đi lún từ 15 – 40 cm.	Thế nền: Đất bùn cứng hoặc sét mềm đi lún từ 5-15 cm, lẫn cát (cát <50 %)	Thế nền: Đất sét chặt hoặc sét rắn hoặc đất lẫn cát (tỷ lệ cát từ 50 - 70% đi lún dưới 5 cm.
Chế độ thủy triều: Ngập triều trung bình.	Chế độ thủy triều: Ngập triều trung bình	Chế độ thủy triều: Ngập triều sâu

**\* Lưu ý:**

- Một số nghiên cứu cho thấy, trồng cây, cỏ để chống sạt lở chỉ hiệu quả đối với bờ sông ngòi, kinh, rạch có tốc độ sạt lở yếu (dưới 2m/năm). Sạt lở ở tốc độ này thường xảy ra ở những sông nhỏ, kinh, rạch nội đồng nằm ngoài vùng đê bao bị bồi lắng, dòng chảy yếu, ít tàu ghe qua lại hoặc ở những đoạn sông, rạch, kinh bị giáp nước hay ở những bãi bồi trên các cồn, cù lao, bãi sông lớn.

- Tại những nơi sạt lở mạnh (từ 5m đến dưới 10 m/năm) và rất mạnh (trên 10 m/năm) thường xảy ra ở những tuyến bờ sông lớn, kinh trục có dòng chảy mạnh, mái bờ gần thẳng đứng, nhiều tàu ghe qua lại...Chống sạt lở bằng trồng cây, cỏ sẽ không hiệu quả.

### 3.3.2. Thời vụ trồng

Chọn thời điểm từ tháng 5 đến tháng 11, hoặc trước mùa gió chướng.

### 3.3.3. Phương thức trồng

Bàn có thể trồng thuần loài hoặc hỗn giao theo hàng với các loài khác, tùy từng vùng.

### 3.3.4. Mật độ trồng

Mật độ gây trồng được chia làm ba nhóm trong bảng sau:

Phương thức trồng	Nhóm I	Nhóm II	Nhóm III
Trồng thuần loài bằng cây con có bầu	1.330 cây/ha; 1.600 cây/ha.	1.600 cây/ha; 2.000 cây/ha.	2.000 cây/ha; 2.500 cây/ha.

### 3.3.5. Trồng dặm

Sau khi trồng từ 1-2 tháng tiến hành kiểm tra nếu:

- Nếu cây chết ít ( $\leq 10\%$ ) và rải rác (dưới 3 cây liền kề nhau) thì không trồng dặm;
- Nếu cây chết  $> 10\%$  hoặc chết trên 3 cây liền nhau, cần trồng dặm.

### 3.4. Quy mô và phân kỳ thực hiện

- Trồng cây xanh phòng, chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch thích ứng với BĐKH trên toàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2024 - 2030;
- Phân kỳ thực hiện đến năm 2030, có từ 50% trở lên các tuyến bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở được phát động và trồng các loại cây phòng, chống như sau:

**Bảng. Quy mô và phân kỳ thực hiện từ năm 2024 – 2030:**

Huyện, TX, TP	Các tuyến bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở được phát động và trồng cây (Tỉ lệ %)							Tổng tỉ lệ (%)
	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	
TP Vĩnh Long	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	$\geq 50$
Long Hồ	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	$\geq 50$
Mang Thít	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	$\geq 50$

Vũng Liêm	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	≥ 50
Trà Ôn	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	≥ 50
Tam Bình	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	≥ 50
Bình Minh	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	≥ 50
Bình Tân	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	5-10	≥ 50

**Ghi chú:** Tùy theo nhu cầu thực tế của từng địa phương; Thực tế các tuyến bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở ở mỗi địa phương, có thể điều chỉnh tỉ lệ theo từng năm và từng địa phương nhưng phải bảo đảm tỉ lệ đã phân bổ cho cả giai đoạn 2024-2030 là: ≥ 50% các tuyến bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở được phát động và trồng cây.

### 3.5. Thời gian thực hiện kế hoạch

- Trong 07 năm (giai đoạn 2024 - 2030);
- + Từ tháng 02/2024 đến tháng 6/2024: các địa phương khảo sát, rà soát tình hình sạt lở trên các tuyến bờ sông và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện;
- + Từ tháng 7/2024 bắt đầu triển khai thực hiện kế hoạch;
- + Hàng năm có rà soát bổ sung các tuyến bờ sông có khả năng bị sạt lở để bổ sung vào kế hoạch của địa phương.
- Thời điểm trồng cây: kéo dài cả năm (cao điểm từ tháng 5 đến tháng 11).

## IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Thực hiện lồng ghép thông qua các chương trình đầu tư công của nhà nước như: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Các dự án phát triển hạ tầng đô thị, xây dựng khu công nghiệp, công sở, làm đường giao thông có hạng mục trồng cây xanh được các bộ ngành, địa phương triển khai thực hiện; các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác,... và các nguồn vốn được phân cấp cho địa phương hàng năm;

- Tăng cường huy động vốn từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp, hiệp hội, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

- Huy động nguồn lực về lao động, sự tình nguyện tham gia của các tổ chức, đoàn thể, quần chúng, các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây trồng.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 5.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo Kế hoạch;

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức cho cán bộ, đoàn viên thanh niên và quần chúng nhân

dân trong các hoạt động trồng cây bản phòng chống sạt lở, tạo cảnh quan, làm cho môi trường dọc các tuyến kênh, rạch ngày càng Xanh - Sạch - Đẹp, góp phần cải thiện môi trường, đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến kênh, rạch nội đồng;

- Phối hợp khảo sát; Hướng dẫn kỹ thuật trồng;

- Là đầu mối tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

### **5.2. Đề nghị Sở Tài chính:**

Căn cứ khả năng cân đối và phân cấp ngân sách, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

### **5.3. Đề nghị Sở kế hoạch và đầu tư:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí lồng ghép kinh phí đầu tư trồng cây xanh thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

### **5.4. Đề nghị Sở Thông tin Truyền thông:**

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc trồng cây xanh phòng, chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch thích ứng với BĐKH.

### **5.5. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan tổ chức điều tra, rà soát các tuyến bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở tại địa phương quản lý, trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch phát động phong trào trồng cây phòng chống sạt lở hàng năm và giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Kế hoạch. Giao chỉ tiêu kế hoạch trồng cây chống sạt lở hàng năm cho các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị và từng khu dân cư. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, trường học, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia trồng cây, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục;

- Bố trí ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách, lồng ghép các chương trình, dự án và huy động các nguồn vốn hợp pháp tham gia cùng thực hiện trồng, chăm sóc và phát triển cây xanh phòng chống sạt lở trên địa bàn;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức và người dân về công tác trồng cây phòng, chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch, thích ứng với BĐKH.

### **5.6. Đề nghị Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh Vĩnh Long**

Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ cho các địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch này.

### **5.7. Đề nghị các Sở, ban, ngành có liên quan:**

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch. Tổ chức phát động phong trào trồng cây phòng chống sạt lở, ứng phó với BĐKH trong công chức, viên chức và người lao động.

### **5.8. Đề nghị Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, doanh nghiệp, hiệp hội**

- Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động thành viên tổ chức tham gia trồng cây, bảo vệ cây xanh;
- Huy động nguồn vốn trong các tổ chức, doanh nghiệp; quyên góp của các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng cho công tác trồng cây;
- Triển khai các hoạt động tình nguyện tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây trồng chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

### **VI. Chế độ báo cáo**

Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Phát động phong trào trồng cây xanh phòng, chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch thích ứng với BĐKH trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2024 – 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời xem xét, chỉ đạo./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở (để b/c)
- UBMTTQ VN tỉnh và các Đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục KL&QLCL (thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**